

Số: 3333 /TTr-QLDA

Triệu Sơn, ngày 16 tháng 11 năm 2016

**TỜ TRÌNH**

**V/v Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục Sửa chữa,  
khắc phục hư hỏng tuyến đường từ ngã ba thôn 8, xã Tân Ninh  
đến Đền Am Tiên, huyện Triệu Sơn**

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 11/02/2010 của UBND tỉnh v/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp công trình đường giao thông từ ngã ba thôn 8, xã Tân Ninh đến đền Am Tiên;

Căn cứ Quyết định số 2939/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 của UBND tỉnh v/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp công trình đường giao thông từ ngã ba thôn 8, xã Tân Ninh đến đền Am Tiên;

Căn cứ Công văn số 11690/UBND-THKH ngày 12/10/2016 của UBND tỉnh về việc sửa chữa, khắc phục hư hỏng tuyến đường từ ngã ba thôn 8, xã Tân Ninh đến Đền Am Tiên, huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Văn bản số 13101/UBND-CN ngày 11/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán hạng mục sửa chữa, khắc phục hư hỏng tuyến đường từ ngã ba thôn 8 xã Tân Ninh đến đền Am Tiên, huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 4671/SGTVT-TĐKHKT ngày 10/11/2016 của Sở GTVT Thanh Hóa về việc thẩm định thiết kế BVTC và dự toán hạng mục sửa chữa, khắc phục hư hỏng tuyến đường từ ngã ba thôn 8 xã Tân Ninh đến đền Am Tiên, huyện Triệu Sơn;

Ban QLDA công trình Cải tạo, nâng cấp công trình đường giao thông từ ngã ba thôn 8, xã Tân Ninh đến đền Am Tiên trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục Sửa chữa, khắc phục hư hỏng tuyến đường từ ngã ba thôn 8, xã Tân Ninh đến Đền Am Tiên với nội dung chủ yếu sau:

**I. Nội dung thiết kế bản vẽ thi công**

1. Xây lại rãnh dọc bị hư hỏng:

- Rãnh trái: Tháo dỡ đoạn rãnh đá học xây bị hư hỏng từ Km2+738 - Km3+188 (dài 450m); xây hoàn trả với kích thước, kết cấu như thiết kế đã duyệt (tiết diện hình thang, đáy rãnh rộng 40cm, miệng rãnh rộng 90cm, chiều sâu 50cm, bằng đá học xây VXM M100 dày 30cm).

- Rãnh phải: Tháo dỡ đoạn rãnh đá học xây bị hư hỏng từ Km2+776,20 - Km3+519 (dài 742,80m); xây lại bằng kết cấu BTXM M150 dày 20cm; kích thước lòng rãnh giữ nguyên (tiết diện hình thang, đáy rãnh rộng 40cm, miệng rãnh rộng 90cm, chiều sâu 50cm).

## 2. Hoàn trả phần nền đường bị xói trôi:

Bù phần xói trôi sâu đáy rãnh và xói lở dạng hàm ếch sâu vào phạm vi dưới mặt đường BTXM bằng đá học xếp khan chêm chèn chặt đến cao độ cách cao độ mặt đường -70cm tại các đoạn từ Km2+975 - Km2+998, Km3+030 - Km3+086 và Km3+370 - Km3+451 (tổng chiều dài 160m). Lót lớp ngăn cách bằng bao bì xi măng; đổ BTXM M150 lấp đầy đến đáy kết cấu mặt đường. Trên mặt đường cắt các lỗ kích thước (30x30)cm để đổ vữa bê tông vào các vị trí hàm ếch và đầm lèn; kết hợp thi công rãnh dọc bê tông và phân bù xói hàm ếch.

## 3. Gia cố mái taluy dương đoạn bị sạt lở:

Để ngăn cản, hạn chế đất đá sạt lở từ mái taluy dương tràn ra mặt đường gây ảnh hưởng cho người và phương tiện tham gia giao thông; sau khi dọn dẹp mái taluy dương, bổ sung tường chắn bằng rọ thép xếp đá học dọc bên trong mép rãnh tiếp giáp với mái taluy dương các vị trí Km3+019,20 - Km3+127,20; Km3+131,80 - Km3+219,80 và Km3+231,80-Km3+470 (tổng chiều dài 438m) là những vị trí tiềm ẩn nguy cơ đá lăn và sạt trượt. Rọ thép sử dụng loại kích thước (2x1x1)m và (2x1x0,5)m; chiều cao tường chắn 1,5m; mặt ngoài yêu cầu lựa chọn đá đồng kích cỡ để tăng thẩm mỹ cho tuyến đường.

## 4. Các hạng mục khác:

- Xử lý hư hỏng cống bản KĐ=1,0m tại Km2+892,70: Hai bên mang cống xây hai đoạn tường chắn với chiều dài mỗi đoạn 7,60m, cao 6,40m bằng BTXM M150 (tường chắn theo dạng định hình 86-06X của Viện Thiết kế GTVT); gia cố sân cống cống bằng BTXM M150 dày 30cm và bù phần xói lở bằng đá học xếp khan.

- Bổ sung bậc nước tại Km3+129,50 và Km3+507,60 trên đường cứu nạn: Bổ sung 02 rãnh bậc thêm nối từ hạ lưu hai cống xuống rãnh dọc. Cấu tạo các rãnh bậc thêm bằng BTXM M150, chiều dày 30cm, chiều cao mỗi bậc 1,0m, chiều rộng 3,90m, tại mỗi bậc bố trí gờ để giảm lưu tốc dòng chảy. Hồ thu cuối rãnh bậc thêm bằng BTXM M150 kích thước (1,0x1,8x3,9)m.

## II. Dự toán và nguồn vốn

1. Tổng dự toán: **3.470.807.000 đồng** (Ba tỷ bốn trăm bảy mươi triệu tám trăm linh bảy nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	3.066.837.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	39.590.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	131.992.000 đồng
- Chi phí khác	232.388.000 đồng

*(chi tiết có phụ biểu dự toán kèm theo)*

2. Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh đầu tư theo kế hoạch và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

**III. Các nội dung khác:** Giữ nguyên theo các quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 11/02/2010, số 1621/QĐ-UBND ngày 24/5/2011, số 3302/QĐ-UBND ngày 20/9/2013, số 2939/QĐ-UBND ngày 09/9/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp công trình đường giao thông từ ngã ba thôn 8, xã Tân Ninh đến đèo Am Tiên huyện Triệu Sơn trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt để triển khai thực hiện các bước tiếp theo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, QLDA.

**TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND**  
**Hồ Trường Sơn**

**PHỤ LỤC: TỔNG HỢP DỰ TOÁN BỔ SUNG**

**HẠNG MỤC: SỬA CHỮA, KHẮC PHỤC HƯ HỎNG DO MƯA LŨ GÂY RA**

**CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG GIAO THÔNG TỪ NGÃ BA THÔN 8, XÃ TÂN NINH ĐẾN ĐỀN AN TIÊN, HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HOÁ**

*(Kèm theo Tờ trình số 3333 /TTr-QLDA ngày 16/11/2016 của Trưởng Ban QLDA công trình)*

*Đơn vị tính: đồng*

STT	HẠNG MỤC CHI PHÍ	KINH PHÍ
<b>I</b>	<b>CHI PHÍ XÂY DỰNG</b>	<b>3.066.837.000</b>
1	Sửa chữa khắc phục hư hỏng do mưa lũ	3.066.837.000
<b>II</b>	<b>CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN</b>	<b>39.590.000</b>
<b>III</b>	<b>CHI PHÍ TƯ VẤN ĐTXD</b>	<b>131.992.000</b>
1	Chi phí khảo sát bước BVTC	9.227.000
2	Chi phí thiết kế BVTC	44.193.000
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng	78.572.000
<b>IV</b>	<b>CHI PHÍ KHÁC</b>	<b>232.388.000</b>
1	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	32.973.000
2	Chi phí kiểm toán	61.086.000
2	Chi phí bảo hiểm công trình	9.661.000
3	Phí thẩm định thiết kế BVTC	3.039.000
4	Phí thẩm định dự toán	2.955.000
5	Chi phí lán trại tại hiện trường	61.337.000
6	Chi phí thuộc hạng mục chung	61.337.000
<b>TỔNG GIÁ TRỊ DỰ TOÁN</b>		<b>3.470.807.000</b>